TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH XUÂN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **327**/2020/QĐST-HNGĐ	*Thanh Xuân, ngày 26 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ thụ lý số 243/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

Chị **Nguyễn N.A**, sinh năm: 1992.

HKTT: 109 E2 M, quận T, Thành phố N.

Hiện trú tại: số 19 ngõ 173 L, phường V, quận M, Thành phố N.

Anh **Lê Đ.D**, sinh năm: 1989.

Đều có HKTT và trú tại: số 15, ngõ 74 phố K, phường C, quận X, thành phố N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

2. Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn N.A và anh Lê Đ.D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn N.A và anh Lê Đ.D thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: 01 con chung là L.B.M, sinh ngày 24/1/2018.

Sau khi ly hôn chị Nguyễn N.A và anh Lê Đ.D thống nhất thỏa thuận: chị Nguyễn N.A là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các con chung là L.B.M; anh Lê Đ.D cấp dưỡng nuôi con chung cho chị N.A mỗi tháng 6.000.000đồng, kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho tới khi các con chung trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh Lê Đ.D có quyền nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Chị Nguyễn N.A và anh Lê Đ.D không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn N.A và anh Lê Đ.D mỗi người phải chịu 150.000đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. (Được trừ vào số tiền chị A và anh D đã nộp lệ phí giải quyết việc dân sự theo biên lai tạm ứng án phí số số 0000149 và 0000150 ngày 28/5/2020).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật nagy sau khi ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Thanh Xuân, Hà Nội;
- Chi cục THA dân sự quận Thanh Xuân;
- UBND xã/ phường nơi đăng ký kết hôn;
- Các đ- ơng sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tình cảm: Chị Nguyễn Ngọc Anh và anh Lê Đức Dũng kết hôn có tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Nhân Chính, quân Thanh Xuân, thành phố Hà Nội vào ngày 29/3/2018 do vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Quá trình chung sống của vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Anh chị đều đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành. Do vậy, theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình thì việc chị Nguyễn Ngọc Anh và anh Lê Đức Dũng thuận tình ly hôn là hoàn toàn có căn cứ.

[2]. Về con chung: có 01 con chung là Lê Bảo Minh, sinh ngày 08/9/2018. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận, chị Nguyễn Ngọc Anh sẽ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Về cấp dưỡng nuôi con chung: anh Lê Đức Dũng tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Ngọc Anh là 6.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 07/2020 cho đến khi có sự thay đổi khác. Anh Lê Đức Dũng có quyền nghĩa vụ thăm nom các con chung, không ai được cản trở. Xét thấy sự thỏa thuận này là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên công nhận.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung, nợ chung: không có.

[4]. Về lệ phí: Chị Nguyễn Ngọc Anh và anh Lê Đức Dũng đều tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 300.000đ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhân sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 18 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Ngọc Anh và anh Lê Đức Dũng (Giấy chứng nhận kết hôn số 71/2018 do Ủy ban nhân dân phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội cấp ngày 29/3/2018 không còn giá trị).

- Về con chung: có 01 con chung là. Khi ly hôn chị Nguyễn Ngọc Anh và anh Lê Đức Dũng thỏa thuận, chị Nguyễn Ngọc Anh sẽ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Về cấp dưỡng nuôi con chung: anh Lê Đức Dũng tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Ngọc Anh là 6.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 07/2020 cho đến khi có sự thay đổi khác. Anh Lê Đức Dũng có quyền nghĩa vụ thăm nom các con chung, không ai được cản trở

- Tài sản chung, nợ chung: không có.

- Về lệ phí Tòa án: chị Nguyễn Ngọc Anh và anh Lê Đức Dũng tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng, được trừ số tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân gia đình đã nộp theo biên lai thu số 0000149 và 0000150 ngày 28/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Thanh Xuân, Hà Nội;
- Chi cục THA dân sự quận Thanh Xuân;
- UBND xã/ phường nơi đăng ký kết hôn;
- Các đ- ơng sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà